

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2022/HS-PT

Ngày 15-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lê

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị Bích Vân

2. Trương Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Tuấn- Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 400/2021/HSPT ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Trịnh V.Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 457/2021/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố T.Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trịnh V.Q, giới tính: nam, sinh ngày: 03/9/1992 tại N.A; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm A1, xã D.Y, huyện D.C, tỉnh N.A; nơi cư trú: Ce.1s, chung cư Eh, phường P.H, thành phố T.Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên; con ông: Trịnh Văn T và bà Phạm Thị S; bị cáo có vợ và có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt)

-Người bào chữa:

Luật sư Phạm Ng.H thuộc Công ty Luật A.nP - A.K Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo V.Q (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 28/01/2021, Trịnh V.Q có giấy phép lái xe ô

tô theo quy định, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Fotuner biển số 51A 809.27, trong máu có nồng độ cồn 257 mg/dl, chở anh Nguyễn S.V ngồi vị trí tài phụ lưu thông trên đường L.Đ.C hướng từ đường T.N về đường M.C.T. Khi đến ngã ba giao lộ giữa đường L.Đ.C và đường N.H, Trịnh V.Q không chú ý quan sát đã cho xe lưu thông sang làn đường dành cho xe đi ngược chiều. Khi lưu thông đến gần cột đèn số T10L đường L.Đ.C thì va đụng với xe mô tô biển số 89B1 791.94 do anh Nguyễn M.D đang lưu thông theo hướng ngược lại theo chiều hướng băng xéo qua đường làm xe mô tô và anh Nguyễn M.D ngã xuống đường cuốn vào trong gầm xe ô tô do V.Q điều khiển. Hậu quả: Anh Nguyễn M.D được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện V.M nhưng đã chết trước khi nhập viện. Hiện trường xảy ra tai nạn: Đây là đoạn đường đang thi công, được chia thành hai chiều riêng biệt được phân cách bằng dải tôn công trình và không phân chia làn đường. Chiều hướng từ N.H về M.C.T rộng 5,1 mét. Chiều ngược lại rộng 8 mét, đầu dải phân cách có biển cấm đi ngược chiều. Chiều đi từ M.C.T về N.H được trải nhựa nền thấp hơn nền đường của chiều đi ngược lại. Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 173/TT.21 ngày 01/3/2021 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn M.D là đa chấn thương. Kết luận giám định số 1375/C09B ngày 25/3/2021 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Dấu vết bên phải phía trước và phía trước bên phải xe ô tô biển số 51A-B09.2A có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết phía trước bên phải và bên phải xe mô tô biển số 89B1-7X1.9U, dấu vết phía trước bên phải và bên phải xe mô tô biển số 89B1-7X1.9U có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của bánh xe. Xe mô tô biển số 89B1-7X1.9U va chạm với xe ô tô ở trạng thái thẳng đứng

Khi va chạm, xe ô tô biển số 51A-B09.2A lưu thông trên đường L.Đ.C hướng từ N.H đi hướng M.C.T, xe mô tô biển số 89B1-7X1.9U lưu thông trên đường L.Đ.C theo hướng ngược lại; không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 51A-B09.2A và xe mô tô biển số 89B1-7X1.9U với phương tiện hoặc vật cản khác. Tại Cơ quan CSĐT Công an thành phố T.Đ, Trịnh V.Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi như trên, lời khai của V.Q phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

*** Vật chứng, đồ vật tài liệu thu giữ:**

- 01 (một) xe ô tô Future biển số 51A-B09.2A; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe, 01 giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe ô tô 51A-B09.2A. Kết quả điều tra xác định Công ty Cổ phần Tân C.B.T là chủ sở hữu xe ô tô Future biển số 51A-B09.2A và giao cho anh Đàm L.A.D sử dụng. Ngày 28/01/2021. Sau khi dự tiệc tất niên cùng với Trịnh V.Q, anh Dũng đi hát karaoke và giao chìa khóa xe ô tô cho anh Nguyễn C.C để nhờ Phạm Đ.V là em của C.C điều khiển xe về công ty. Do Đ.V không biết đường về công ty nên anh Nguyễn S.V lên ngồi ghế phụ để chỉ đường. Đ.V cầm chìa khóa, lên xe nổ máy và chuẩn bị cho xe chạy thì Trịnh V.Q, mở cửa xe kéo Đ.V xuống và dành điều khiển xe ô tô 51A-B09.2A lưu thông trên đường L.Đ.C. Anh Đ.V liền báo sự việc trên cho anh C.C rồi cả hai cùng lấy xe mô tô điều khiển chạy theo sau xe ô

tô 51A-B09.2A đến ngã ba đường L.Đ.C và N.H thì thấy xe ô tô 51A 809.27 do V.Q điều khiển gây tai nạn. Cơ quan CSĐT Công an thành phố T.Đ đã trả lại xe trên cho Công ty Tân C.B.T có anh Đàm L.A.D là người được ủy quyền nhận lại tài sản.

- 01 xe mô tô biển số 89B1-7X1.9U; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 89B1-7X1.9U. Kết quả điều tra xác định xe mô tô trên do bà Nguyễn Thị Thắm là chủ sở hữu hợp pháp. Cơ quan CSĐT Công an thành phố T.Đ đã trả lại cho anh Đinh Sỹ Thái là người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thắm.

- 01 Giấy phép lái xe B2 mang tên Trịnh V.Q; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 của Nguyễn M.D; 01 USB chứa file ghi hình tại trước nhà số 373 và số 252 L.Đ.C, phường An Phú, thành phố T.Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã hỗ trợ và bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn M.D số tiền 270.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh Nguyễn M.D đã nhận tiền bồi thường, không thắc mắc khiếu nại và tự nguyện viết đơn bãi nại cho Trịnh V.Q. Ngoài ra, tại Đơn yêu cầu ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 13/10/2021, bị cáo Trịnh V.Q đồng ý cấp dưỡng cho cháu Nguyễn M.T là con ruột của bị hại số tiền 450.000.000 đồng trong thời hạn 05 năm, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 457/2021/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố T.Đ, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trịnh V.Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh V.Q 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, bồi thường thiệt hại, thời hạn kháng cáo.

Ngày 19/11/2021, bị cáo V.Q kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trịnh V.Q khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm ghi nhận và kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo có cung cấp các giấy tờ gồm: Giấy biên nhận số tiền 187.500.000 đồng do vợ bị cáo V.Q trợ cấp tiền nuôi dưỡng cháu Nguyễn M.T con ruột bị hại M.D, Giấy khen và đơn xác nhận bị cáo V.Q có nơi làm việc ổn định tại Công ty Cổ phần Tân C.B.T cùng với các giấy tờ chứng minh gia đình bị cáo có công cách mạng và được tặng thưởng huân chương kháng chiến của Nhà nước (gồm ông, bà ngoại của bị cáo).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo V.Q, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức án

03 (ba) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo V.Q trình bày: Thống nhất với tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát truy tố tuy nhiên luật sư cũng xin đưa ra một số tình tiết mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo như: Bị cáo có nơi cư trú ổn định, có công ăn việc làm tạo ra thu nhập cho bản thân tại Công ty Cổ phần Tân C.B.T, trong thời gian làm việc tại đây bị cáo còn được khen thưởng của công ty, hơn nữa bị cáo là trụ cột gia đình nuôi vợ và 02 con còn nhỏ, nhân thân bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có ông bà ngoại tham gia cách mạng và được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Vì vậy, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng những tình tiết giảm nhẹ nêu trên, cho bị cáo được hưởng án treo nhằm tạo cơ hội cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng, lao động nuôi sống bản thân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 15 tháng 11 năm 2021, Tòa án nhân dân Thành phố T.Đ, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án. Đến ngày 19/11/2021, bị cáo V.Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm kết hợp cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 28/01/2021, bị cáo V.Q điều khiển xe ô tô Fortuner, biển số 51A-B09.2A trong máu có nồng độ cồn, lưu thông ngược chiều trên đường L.Đ.C theo hướng từ N.H về M.C.T. Khi đến gần cột đèn số T10L đường L.Đ.C, phường An Phú, thành phố T.Đ đã va chạm với xe mô tô biển số 89B1-7X1.9U do anh Nguyễn M.D điều khiển đang lưu thông băng xéo qua đường theo hướng ngược lại là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn làm anh Nguyễn M.D chết. Bị cáo V.Q là người có lỗi hoàn toàn vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn vượt mức quy định, vi phạm quy định về an toàn giao thông gây hậu quả làm chết người nên thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Do đó, cần áp dụng một mức án đủ nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ: cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; hoàn cảnh gia đình khó khăn, được đại diện gia đình bị hại làm đơn bãi nại nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Cấp sơ thẩm nhận định giữa bị cáo và gia đình bị hại đã nhận hỗ trợ, bồi thường số tiền 270.000.000 đồng từ bị cáo, ngoài ra tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử còn tuyên buộc bị cáo V.Q có nghĩa vụ cấp dưỡng số tiền 1.000.000 đồng/tháng, kể từ ngày 28/01/2021 cho đến khi cháu Nguyễn M.T (sinh ngày 11/9/2018) đủ 18 tuổi tương ứng với thời gian 187,5 tháng là 187.500.000 đồng, thực hiện toàn bộ một lần, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo V.Q đã tự nguyện thực hiện việc trợ cấp một lần số tiền 187.500.000 đồng nuôi dưỡng cháu Nguyễn M.T như cấp sơ thẩm đã tuyên do đó cần ghi nhận tình tiết này khi xem xét lượng hình đối với bị cáo như sự thể hiện ý thức trách nhiệm của bị cáo, mong muốn phần nào bù đắp tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân trước hành vi có lỗi của mình gây ra.

[5] Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo V.Q kháng cáo xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi có lỗi gây ra tai nạn chết người cho bị hại M.D là hậu quả không mong muốn của bị cáo. Bản thân bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo trong suốt quá trình điều tra truy tố, xét xử, bị cáo có nhân thân tốt chưa từng có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có công ăn việc làm ổn định, gia đình có ông bà ngoại đã tham gia cách mạng và được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, nhì. Bên cạnh đó, với việc tự nguyện bồi thường thiệt hại vật chất trợ cấp nuôi dưỡng con ruột của bị hại là cháu Nguyễn M.T với số tiền 187.500.000 đồng đây là tình tiết mới chưa được xem xét ở cấp sơ thẩm đã thể hiện phần nào thái độ ăn năn hối cải, ý thức trách nhiệm của bị cáo trước hành vi phạm tội đã gây ra do đó cần xem xét áp dụng một mức hình phạt khoan hồng hơn cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo V.Q, sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Trịnh V.Q 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 05 (năm), kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường P.H, thành phố T.Đ, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (căn cứ khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao).

Trường hợp người được hưởng án treo có sự thay đổi nơi cư trú thì sẽ áp dụng theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo V.Q)

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- TAND tối cao; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Tp. T.Đ; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Tp. T.Đ; (2)
- TAND Tp. T.Đ;; (2)
- Công an Tp. T.Đ; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Lệ

).